

Trần Trọng Khiêm (Tân Tị 1821-Bính Tuất 1886)

Trần Trọng Khiêm (Tân Tị 1821-Bính Tuất 1886)

Nhà yêu nước, người Việt Nam đầu tiên đến Hoa Kỳ trước nhà ngoại giao Bùi Viện, sau đổi tên là Lê Kim (sách La rúevers l'or chép là Lee Kim). Ông là em nhà Nho Trần Mạnh Trí quê làng Xuân Lũng, huyện Sơn Vi, tỉnh Phú Thọ.

Thuở nhỏ, ông ở quê nhà, nổi tiếng thông minh hay chữ, nhưng không theo đường cử nghiệp. Năm 20 tuổi lập gia đình, vợ ông người họ Lê cùng làng (rời theo nghề buôn bán gỗ, nên có điều kiện giao thiệp với các thương gia Hoa kiều ở Bạch Hạc (Việt Trì), Phố Hiến (Hưng Yên)).

Năm 1843, vợ ông bị tên cai quản thuế tiêu, ông giết hấn trả thù cho vợ rồi bỏ nhà biệt tích. Sau đó ông xuống Hưng Yên làm ăn rồi theo đoàn tàu buôn nước ngoài, làm thủy thủ qua Hương Cảng, Anh, Hà Lan... Cuối cùng ông đến Hoa Kỳ khoảng năm 1850. Tại đây ông cùng một số người khác (Mễ Tây Cơ, Hòa Lan, Canada, Anh, Mĩ...) đi tìm vàng ở miền Viễn Tây Hoa Kỳ.

Năm 1854, chán cảnh luật pháp hỗn độn, truy lục và cướp bóc ở thế giới vàng, nhân một chuyến tàu, ông về Hương Cảng, nhập tịch Trung Hoa.

Khoảng năm 1855-1866, ông quay về tổ quốc, ngụ ở Nam Lì. Tại đây ông là một trong những người đứng ra khai phá, lập nên làng Hoà An (tỉnh Sa Đéc nay là Đồng Tháp).

Năm 1864, Pháp chiếm ba tỉnh miền Tây Nam Kỳ, ông cùng Thiên Hộ Dương (X. Võ Duy Dương) mộ nghĩa quân chống Pháp xâm lược đặt căn cứ ở Đồng Tháp Mười. Ông chỉ huy một toán quân chính, thắng quân Pháp nhiều trận ở Mĩ Trà, Cao Lãnh, Cai Lậy...

Về sau tướng Pháp De Lagrandiere đem quân đàn áp ác liệt ở Tháp Mười, ông hi sinh tại trận năm 1866, hưởng dương 45 tuổi. Thi hài ông được nghĩa quân chôn cất tại Đồng Tháp.

Cuộc đời sinh động và bi hùng của ông được hai nhà văn Pháp – Việt hư cấu nghệ thuật trong hai tiểu thuyết có nhan đề là: La rúeevers l'or (Đổ xô đi tìm vàng) và Con đường thiên lí.

Trần Trọng Kim (hiệu: Lê Thần; 1882 - 1953)

Trần Trọng Kim (hiệu: Lê Thần; 1882 - 1953), nhà nghiên cứu Việt Nam. Quê: xã Đan Phở, nay là Xuân Phở, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Học trường sư phạm ở Pháp (1911). Về nước, dạy ở Trường Bảo hộ (Trường Bưởi), làm thanh tra học chính, viết sách giáo khoa và sách nghiên cứu. Năm 1945, Nhật

đảo chính Pháp, làm thủ tướng chính phủ do Nhật dựng lên. Trần Trọng Kim là tác giả của nhiều trước tác: "Việt Nam sử lược" (2 tập, 1928) là bộ sử đầu tiên viết bằng tiếng Việt; bộ "Nho giáo" (2 tập, 1930 - 33) là tác phẩm được nghiên cứu sâu và dễ đọc; cuốn "Việt Nam văn phạm" (cùng soạn với Phạm Duy Khiêm và Bùi Kỷ, 1941) là công trình đầu tiên nghiên cứu tiếng Việt có phương pháp, mặc dù dựa vào ngữ pháp tiếng Pháp, nhưng các tác giả cố gắng xuất phát từ đặc điểm ngôn ngữ Việt Nam để tìm quy luật; "Truyện Thuý Kiều" (cùng soạn với Bùi Kỷ, 1925) là cuốn sách được giới thiệu, chú giải nghiêm túc, hơn hẳn các bản ra trước.

Trần Tường Công (...)

Tổ Sơn mài Việt Nam, đại thần đời Lê Nhân Tông, không rõ quê quán, năm sinh, năm mất, người họ Trần, không rõ tên, người đời tôn gọi ông là Trần Tường Công.

Ông làm quan đời Lê Nhân Tông, được cử đi sứ Trung Hoa, khi đi qua tỉnh Hồ Nam Trung Hoa, ông thấy những người thợ thủ công ở đây làm những bức tranh sơn mài và các thứ đồ dùng bằng sơn mài rất đẹp. Ông lưu lại ít ngày, xin học nghề, được những người thợ mến khách tận tình truyền nghề.

Lúc về nước ông đem nghề sơn mài ra truyền dạy cho những người thợ Việt Nam, tạo nên một nghề mới ngày càng tinh xảo như hiện nay. Do đó ông được giới sơn mài tôn làm sư tổ.

TaiLieu.vn